

Số: 70/2026/QĐST-LĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG**

V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Vũ Thị Nhâm.

*Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Tường Vi - Thư ký Tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:* Bà Bùi Thị Xuân Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 90/2026/TLST-LĐ ngày 12 tháng 3 năm 2026 về việc “Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc lao động số 57/2026/QĐST-LĐ ngày 23 tháng 3 năm 2026 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1992; thường trú: Ấp P, phường T, tỉnh An Giang; địa chỉ liên lạc: 5 khu phố B, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Châu Vũ L, sinh năm 1995; Trú tại: Ấp L, phường T, tỉnh An Giang, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Công ty TNHH H; Địa chỉ: Số H, đường Đ, khu phố B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

3. Bảo hiểm xã hội cơ sở Bình Dương - Thành phố H; địa chỉ: A L, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*Tại đơn yêu cầu, bản tự khai và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, người yêu cầu ông Nguyễn Văn V trình bày:*

Ông Nguyễn Văn V có nhu cầu rút bảo hiểm xã hội nên ông V có liên hệ cơ quan bảo hiểm xã hội để rút bảo hiểm xã hội, sau đó ông V được Cơ quan Bảo hiểm xã hội thông báo thời điểm từ tháng 11 năm 2011 đến tháng 4 năm 2012 ông V có ký hợp đồng lao động, làm việc và tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty TNHH H Tổng số sổ bảo hiểm xã hội 7411293903. Tuy nhiên, trên thực tế tại thời điểm này ông V đang

làm việc tại một Công ty TNHH T và có tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty TNHH T từ tháng 4 năm 2012 đến tháng 3 năm 2017 số sổ 7412049599. Đồng thời do thời điểm này ông Châu Vũ L chưa đủ tuổi lao động nên ông L có mượn giấy chứng minh nhân dân của ông để đi làm và tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty TNHH H. Nhận thấy việc ký kết hợp đồng lao động giữa ông Châu Vũ L và Công ty TNHH H là sai quy định, đã vi phạm nguyên tắc trung thực. Nay ông Nguyễn Văn V đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh tuyên hợp đồng lao động được ký kết giữa người lao động Nguyễn Văn V (do ông Châu Vũ L là người ký kết) với Công ty TNHH H là vô hiệu, đồng thời ông V có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Châu Vũ L trình bày: Do ông chưa đủ tuổi lao động nên từ tháng 11 năm 2011 đến tháng 4 năm 2012 ông có mượn giấy chứng minh nhân dân của ông Nguyễn Văn V để đi làm và tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty TNHH H, hợp đồng lao động đã bị thất lạc nên ông không cung cấp được. Đến khoảng tháng 3 năm 2017 ông đã nghỉ việc tại Công ty TNHH H. Hiện nay ông V đi làm thủ tục bảo hiểm xã hội thì được B, ông mới biết việc ông mượn hồ sơ người khác để đi làm là trái với quy định của pháp luật. Nay trước yêu cầu của ông V thì ông thống nhất, không có ý kiến gì và không có yêu cầu độc lập trong vụ án đồng thời có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Công ty TNHH H vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và không cung cấp văn bản trình bày ý kiến.

- Bảo hiểm xã hội cơ sở B trình bày: Ông Nguyễn Văn V có quá trình tham gia bảo hiểm xã hội số sổ 7411293903 tại Công ty TNHH H đã được xác nhận bảo lưu trên sổ, đã hưởng trợ cấp 01 lần, chưa hưởng trợ cấp thất nghiệp. Trường hợp Tòa tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu đề nghị tuyên buộc người mượn hồ sơ tư pháp đi làm việc và tham gia bảo hiểm xã hội được điều chỉnh thông tin nhân thân đúng của người lao động đồng thời có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự và đề nghị:

Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và người người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội cơ sở Bình Dương, ông Châu Vũ L đã chấp hành theo đúng quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH H chưa chấp hành pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét thấy, yêu cầu của người yêu cầu là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông V.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu là ông Nguyễn Văn V, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội cơ sở Bình Dương, ông Châu Vũ L có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH H vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Quá trình tố tụng, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: Trong thời gian từ tháng 11 năm 2011 đến tháng 4 năm 2012, người lao động Nguyễn Văn V, sinh năm 1992 được Công ty TNHH H với mã số bảo hiểm xã hội 7411293903. Đồng thời, trong thời gian từ tháng 4 năm 2012 đến tháng 3 năm 2017 ông Nguyễn Văn V làm việc tại Công ty TNHH T và tham gia bảo hiểm xã hội với mã số bảo hiểm xã hội số 7412049599. Như vậy, ông V bị trùng thời gian tham gia bảo hiểm xã hội.

[3] Quá trình tố tụng, người yêu cầu ông V trình bày ông cho ông Nguyễn Vũ L1 mượn chứng minh nhân dân ông đi làm tại Công ty TNHH H Tổng từ tháng 11 năm 2011 đến tháng 4 năm 2012 và tham gia bảo hiểm xã hội với mã số bảo hiểm xã hội 7411293903.

Xét thấy, lời khai của ông V phù hợp với lời khai của ông L1 và phù hợp với xác nhận thông tin do Bảo hiểm xã hội cơ sở B cung cấp. Theo Điều 9 của Bộ luật Lao động năm 1994 quy định về nguyên tắc giao kết hợp đồng lao động: “*Tự nguyện, bình đẳng, thiện chí, hợp tác và tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của nhau*”. Do đó, có căn cứ xác định chủ thể ký kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH H trong khoảng thời gian từ tháng 11 năm 2011 đến tháng 4/2012 là ông Châu Vũ L, không phải là ông Nguyễn Văn V nên toàn bộ nội dung của hợp đồng lao động vi phạm pháp luật và bị vô hiệu.

Do đó, việc ông V yêu cầu tuyên vô hiệu hợp đồng lao động từ tháng 11 năm 2011 đến tháng 4 năm 2012 giữa ông Nguyễn Văn V với Công ty TNHH H là có căn cứ theo quy định tại Điều 127, Điều 132 Bộ luật Dân sự năm năm 2005.

[4] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan Bảo hiểm xã hội để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

[5] Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh về nội dung việc lao động, các thủ tục tố tụng, quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về lệ phí: Ông Nguyễn Văn V phải chịu theo quy định.

*Từ các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ Điều 9 của Bộ luật lao động năm 1994;
- Căn cứ Điều 127; Điều 132 Bộ luật dân sự năm 2005;
- Căn cứ khoản 1 Điều 33; điểm d khoản 2 Điều 35; điểm v khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 367; Điều 401 và Điều 402 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc lao động của ông Nguyễn Văn V.

- Tuyên bố hợp đồng lao động giữa ông Nguyễn Văn V với Công ty TNHH H (Theo sổ bảo hiểm xã hội số 7411293903) bị vô hiệu.

- Xác định người lao động theo sổ bảo hiểm xã hội số 7411293903 không phải là ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1992; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam, căn cước công dân số 089092022265. Ông Nguyễn Văn V và ông Châu Vũ L được quyền liên hệ với C có thẩm quyền để tiến hành thủ tục cải chính thông tin tại sổ bảo hiểm xã hội mã số 7411293903.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Ông Nguyễn Văn V phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0015073 ngày 11 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

**Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Vũ Thị Nhâm**